

Bản án số: 43/2025/HSST
Ngày 18 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đặng Quỳnh C;**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Ngọc Q**

Bà **Vũ Thị Kim T**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Doãn Khắc Huy H,** Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông **Vũ Việt K** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân quận B tiến hành xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh Đức V,** sinh năm 1996;

Giới tính: Nam;

Nơi thường trú và cư trú: Tổ dân phố YN2, phường LM, quận B, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1970;

Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1970;

Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Danh chỉ bản số: 000000473, lập ngày 07/9/2023, tại: Công an quận B, thành phố Hà Nội.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 288/2024/HS-ST ngày 21/11/2024 của Tòa án nhân dân quận B, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”.
(*Tội phạm xảy ra sau, xét xử trước*)

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/9/2023, hủy bỏ tạm giam ngày 29/01/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp cầm đi khỏi nơi cư trú.

(*Có mặt tại phiên tòa*).

Bị hại: Anh **Nguyễn Đình C,** sinh năm: 2001; Nơi thường trú: TDP HL2, phường LM, quận B, thành phố Hà Nội.

(*Có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công an phường TP, quận B, thành phố Hà Nội có nhận được đơn trình báo của bà Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1969; Nơi thường trú: TDP HL2, phường LM, quận B, thành phố Hà Nội) về việc con trai bà là Nguyễn Đình C bị Nguyễn Thanh Đức V cố ý gây thương tích.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 06 giờ ngày 20/7/2023, anh Nguyễn Đình C (Sinh năm: 2001; TDP HL2, phường LM, quận B, thành phố Hà Nội) cùng bạn là chị Lương Thị Ngọc A (Sinh năm: 2006; Nơi thường trú: YH, ĐB, HB) đến khu nhà trọ tại ngõ a đường HTB, TDP TN, phường TP, quận B để rủ chị Chu Ngọc H (Sinh năm: 2002; Nơi thường trú: Thôn ĐC, xã HM, TT, BN) và Nguyễn Thị T (Sinh năm: 2004; Nơi thường trú: Thị trấn C, YP, BN) cùng nhau đi ăn sáng ở khu vực Học viện TC, phường ĐT, B. Khi đang ăn sáng, chị H nhận được điện thoại từ Nguyễn Thanh Đức V yêu cầu chị H đi về khu trọ nói chuyện. Thấy vậy, anh C có lời qua tiếng lại qua điện thoại với V. Sau đó cả bốn người quay trở lại phòng trọ của chị H. Khi gặp nhau, anh C và V có xảy ra mâu thuẫn rồi xông vào đánh nhau bằng chân tay. Chị H, chị T và chị A có can ngăn thì hai người này dừng lại. Bất ngờ V lấy 02 con dao để ở dưới cửa sổ đầu giường trong phòng rồi cầm mỗi tay 01 con dao lao vào chém anh C. Anh C bỏ chạy ra ngoài ngõ a theo hướng đường HTB. Khi chạy đến trước cửa số nhà 12, V dùng dao chém với trúng vào lưng anh C khiến anh C bị vấp ngã xuống đường. Sau đó, V tiếp tục dùng dao bên tay phải chém về phía người anh C, anh C dơ hai chân đỡ thì bị V chém trúng vào lòng bàn chân phải và gót chân trái. Khi có người ra can ngăn thì V dừng lại, anh C được đưa vào vào bệnh viện NTL để cấp cứu còn V rời khỏi hiện trường.

Sau khi anh C được đưa đi cấp cứu, bà Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1969; Nơi thường trú: TDP HL2, phường LM, quận B, thành phố Hà Nội) (mẹ đẻ anh C) đến Công an phường TP, B, Hà Nội trình báo sự việc.

Ngày 07/9/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận B ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Thanh Đức V về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh Đức V khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và khai: V không biết nguồn gốc 02 con dao sử dụng để chém anh C là của ai, chỉ biết nó có ở trong phòng trọ của chị Hân từ trước. 02 con dao có đặc điểm giống nhau, dài khoảng 30 - 35cm, bản dao rộng khoảng 3 - 5cm, có đầu nhọn. Sau khi sử dụng để chém anh C thì V để lại 02 con dao ở trong phòng trọ, về sau thì V không biết 02 con dao trên ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tuy nhiên không phát hiện thu giữ được vật chứng.

***Kết luận giám định số 1153/KLTTCT-TTPY ngày 15/8/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận:**

- Vết thương vết mổ gan bàn chân phải: 03%.
- Vết thương vết mổ vùng gót chân trái: 03%.
- Vết dẫn lưu mặt sau đầu dưới cẳng chân trái: 01%
- Sẹo vết thương giữa lưng: 02%
- Vỡ xương gót trái còn phương tiện kết hợp xương: 06%
- Đứt gân achille chân trái đã phẫu thuật khâu nối: 11%
- Thương tích do vật có cạnh sắc gây ra
- Hiện chưa đánh giá hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương.

Đề nghị giám định bổ sung sau khi phẫu thuật tháo phương tiện kết hợp xương và điều trị ổn định.

***Kết luận giám định bổ sung số 1596/KLTTCT-TTPY ngày 19/11/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận:**

- Giữ nguyên và bổ sung bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1153/KLTTCT-TTPY ngày 19/11/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội.
- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình C sau hai lần giám định là: 24%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.
- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Nguyễn Đình C do vật có cạnh sắc gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đình C yêu cầu bồi thường các khoản tiền gồm: Tiền điều trị vết thương, thuốc men, người trông nom trong quá trình đi viện và chữa trị tại nhà là 130.000.000 đồng; tiền tổn thất về thời gian bị thương không lao động được là 70.000.000 đồng; tiền tổn thất về sức khỏe và tinh thần là 300.000.000 đồng. Tổng số tiền anh C yêu cầu bồi thường là 500.000.000 đồng. Anh C không cung cấp được đầy đủ hóa đơn chứng từ chứng minh và đề nghị giải quyết tại tòa.

Tại bản cáo trạng số 04 /CT-VKSBTL ngày 07/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội quyết định truy tố Nguyễn Thanh Đức V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo các tình tiết vụ án, thừa nhận bản cáo trạng truy tố là đúng.

- Bị hại xác nhận đã được bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu đồng) do đó bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nữa, đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B luận tội: Khẳng định bản cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh Đức V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đức V mức án tù: **36 (ba mươi sáu) đến 40 (Bốn mươi) tháng** tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về dân sự: Các bên đã bồi thường thiệt hại xong nên không xét.

Nói lời sau cùng bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, mong muốn được Tòa án xét giảm ở mức độ nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, TP. Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 06 giờ ngày 20/7/2023, tại khu vực ngõ a đường HTB, TDP TN, phường TP, B, Hà Nội, Nguyễn Thanh Đức V có hành vi sử dụng 02 con dao chém vào lưng và hai chân anh Nguyễn Đình C gây tổn thương cơ thể là: 24%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh Đức V đủ dấu hiệu hoàn thành của tội Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số: 04 /CT-VKSBTL ngày 07/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội quyết định truy tố Nguyễn Thanh Đức V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu

điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, thân thể của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự xã hội, gây bất bình trong dư luận. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xong tại phiên Tòa đề nghị Tòa án xử bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Nhân thân: Bản án số 288/2024/HS-ST ngày 21/11/2024 của Tòa án nhân dân quận B, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”.
(Tội phạm xảy ra sau, xét xử trước)

[5]. Về hình phạt:

Đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo thực hiện, nguyên nhân, mục đích, động cơ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về dân sự: Do bị hại đã được bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại xong, bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Đức V phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự, điểm b,s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Bị cáo **Nguyễn Thanh Đức V: 36 (Ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến ngày 29/01/2024

2. Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

2.1. Về dân sự: Không.

2.3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đức V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Quận B;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Quận B;
- Chi cục THADS Q.B;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Quỳnh C